

- Nên luân phiên các loại thuốc có hoạt chất thuốc khác nhau để tránh tính kháng thuốc của nhện lông nhung.

III. TÓM TẮT QUI TRÌNH THEO GIAI ĐOẠN SINH TRƯỞNG CỦA CÂY

1. Giai đoạn sau thu hoạch:

- Cắt tỉa toàn cây sâu khoảng 40-50cm (tiêu hủy cành bệnh)

- Phun thuốc trừ nhện lông nhung
- Bón phân lần 1

2. Khi cây vừa ra coi đợt 1:

- Lá non vừa nhú
- + Phun thuốc trừ nhện lông nhung (2 lần, lần 2 cách lần 1 1 tuần)
- + Phun phân bón lá giúp cây ra đợt mạnh như: Trafos K, 33-11-11.

- Lá già: Bón phân lần 2

3. Khi cây vừa ra coi đợt 2:

- Lá non vừa nhú:
- + Phun thuốc trừ nhện lông nhung (2 lần, lần 2 cách lần 1 1 tuần)
- + Phun phân bón lá giàu kali
- Lá lưa:

+ Xử lý ra hoa: tưới KClO3 20-30g/m đường kính tán cây, tưới nhiều nước để giúp KClO3 tan hoàn toàn, 5-7 ngày sau thì tiến hành khoanh vỏ (chỉ sửa nhẹ quanh thân, đường kính vết khoanh 1-2mm)

+ Ngưng tưới nước ngay sau khi khoanh vỏ, khi cây vừa hoa nhú tưới nước trở lại.

4. Khi cây ở coi đợt 3:

- Cắt tỉa chồi non bị nhiễm bệnh và đem tiêu hủy
- Tưới nước cho cây trong mùa nắng
- Xử lý ra hoa

5. Khi cây vừa ra hoa:

- + Phun thuốc trừ nhện lông nhung khi hoa vừa nhú
- + Khi phát hoa dài khoảng 5-10cm: Bón phân lần 3 và phun thuốc GA3 5mg/lít
- + Khi đường kính trái 0,3-0,5cm: Bón phân lần 4
- + Khi đường kính trái 1cm: Bón phân lần 5
- + Khi trái được 8 tuần tuổi: phun GA3 (2 lần)
- + Trước khi thu hoạch 1 tháng: Bón phân lần 6

IV. NHỮNG LƯU Ý KHI SỬ DỤNG THUỐC HÓA HỌC ĐỂ CÓ HIỆU QUẢ CAO

Nên sử dụng những loại thuốc đặc trị nhện, thuốc ít độc, thuốc sinh học và nên luân phiên thuốc có hoạt chất khác nhau để giảm tính kháng thuốc của nhện

Nên phun thuốc đúng liều lượng thuốc và lượng nước trên đơn vị diện tích, không cần tăng liều, không nên phối trộn nhiều loại thuốc với nhau

Nên dùng vòi phun với cần phun dài phun đều tán cây, đảm bảo thuốc tiếp xúc được với nhện ở 2 mặt lá

Nên phun khi đợt non và hoa vừa nhú (2 lần/coi đợt cách nhau 7 ngày)

- Phân vô cơ:

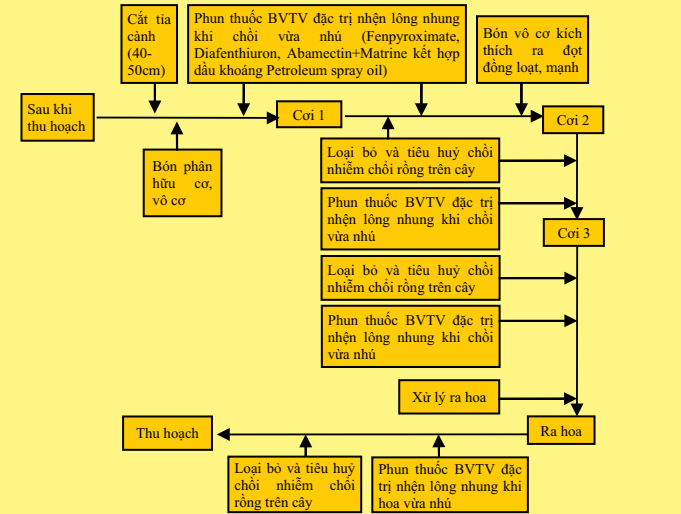
Liều lượng phân bón khuyến cáo trên nhãn Tiêu da bò (BM.KTCT-VCAQMN)

Tuổi cây	Liều lượng (cây/năm)					
	N (g)	P ₂ O ₅ (g)	K ₂ O (g)	Urea (kg)	Super lân (kg)	KCl (kg)
5	440-480	220-240	440-480	0,9-1,1	1,3-1,5	0,7-0,8
6	530-580	265-290	530-580	1,1-1,3	1,6-1,8	0,9-1,0
7	630-690	315-345	630-690	1,3-1,5	1,9-2,1	1,0-1,2
8	760-830	380-415	760-830	1,6-1,8	2,3-2,5	1,2-1,3
9	900-1000	450-500	900-1000	1,9-2,2	2,7-3,0	1,5-1,7
10	1100-1200	550-600	1100-1200	2,3-2,6	3,3-3,6	1,8-2,0
>10	Tăng liều lượng lên 10-20% mỗi năm					

- Phân hữu cơ:

+ Sử dụng dạng phân hữu cơ hoai mục hay đã qua chế biến. Đối với cây 5-6 năm tuổi: 5kg/cây, từ 7 năm tuổi trở lên: 10kg/cây/năm.

Sơ đồ tóm tắt quản lý nhện lông nhung trên nhãn



DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP
2283-VIE(SF)

VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP
VIỆN CÂY ĂN QUẢ MIỀN NAM



QUY TRÌNH QUẢN LÝ
NHỆN LÔNG NHUNG (*Eriophyes dimocarpi*),
TÁC NHÂN TRUYỀN BỆNH CHỒI RỒNG TRÊN NHÃN
TẠI CÁC TỈNH PHÍA NAM
(Kèm theo Quyết định số 32/QĐ-VCAQ ngày 28/6/2012
của Viện Cây ăn quả miền Nam)

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình quản lý nhện lông nhung trên nhãn được áp dụng cho các vườn trồng nhãn ở các tỉnh phía Nam.

1. Đặc điểm hình thái, sinh học của nhện lông nhung (Eriophyes dimocarpi)

Đặc điểm hình thái:

Trứng hình tròn, màu trắng trong, lúc sắp nở có màu trắng đục, có đường kính trung bình 19,46 µm, bán kính 19,41µm. Ấu trùng có 2 tuổi: ấu trùng tuổi 1 màu trắng trong, thân mình bầu tròn, có 2 cặp chân. Ấu trùng tuổi 2 màu trắng trong, thân mình thon dài về phía đuôi, hơi cong, có 2 râu đầu, cơ thể có 39 vòng bụng, có 2 cặp chân, chân dài khoảng 15,89µm. Nhện trưởng thành có hình dạng gần giống ấu trùng tuổi 2 nhưng cơ thể thon dài hơn, cong hơn, có màu trắng trong và trắng đục (thành trùng màu trắng trong có nhiều lông xung quanh cơ thể, chiếm khoảng 30% trong quần thể), có 2 râu đầu, chiều dài cơ thể trung bình 81,23µm, phần rộng nhất của cơ thể khoảng 25,55µm, phía trên đầu lõm hai bên, có 2 rãnh ở giữa đầu, có nhiều tua lông phân bố 2 bên cơ thể, có 2 lông ở cuối đuôi, có 2 cặp chân, chân dài khoảng 17,70µm.

Đặc điểm sinh học:

Thời gian phát dục của trứng từ 3-7 ngày. Ấu trùng có 2 tuổi: tuổi 1 từ 1-2 ngày, tuổi 2 từ 4-6 ngày. Vòng đời nhện lông nhung (E. dimocarpi) vào khoảng 8-15 ngày. Nhện đẻ rải rác từng trứng một ở mặt dưới của lá non gần gân chính của lá. Nhện non nhỏ di chuyển rất chậm. Nhện trưởng thành di chuyển dễ dàng, thường tập trung gần gân lá, xuất hiện mặt dưới của lá, nếu mật số cao xuất hiện cả mặt trên của lá, xuất hiện trên lá non, lá già, xuất hiện nhiều trên lá gần già.

2. Mối tương quan giữa mật số nhện lông nhung và bệnh chổi rồng trên nhãn: Mật số nhện lông nhung tỉ lệ thuận với tỉ lệ nhiễm bệnh chổi rồng trên vườn nhãn.

3. Diễn biến mật số của nhện lông nhung trên nhãn Tiêu da bò: Mật số nhện lông nhung cao nhất vào tháng 2, 3, 4, 11 và 12 dương lịch. Mật số nhện thấp vào các tháng 6, 7, 8, 9 và 10 dương lịch.

4. Khả năng phát tán của nhện lông nhung (Eriophyes dimocarpi): Nhện lông nhung (Eriophyes dimocarpi) có khả năng tự phát tán trên nhãn, nhờ gió và nhờ côn trùng mang (bọ xít),...

5. Cách gây hại:



Triệu chứng chổi rồng trên đợt non



Triệu chứng nhện chích hút làm xoắn lá nhãn

- Nhện lông nhung (Eriophyes dimocarpi) chích hút trên lá non làm lá xoắn lại, ngoài ra nhện còn là tác nhân truyền bệnh chổi rồng trên nhãn.

6. Triệu chứng bệnh chổi rồng

- Bệnh xuất hiện và lộ triệu chứng trên các lá, chồi non và ngay cả trên hoa, làm cho chồi lá, hoa không phát triển được và mọc thành chùm, các lá này không lớn lên được và cụm lại như bó chổi, trên hoa thì làm cho hoa kém phát triển và khả năng đậu trái rất kém, trái kém phát triển.

- Quan sát những cây bị nhiễm bệnh cho thấy triệu chứng xảy ra cả trên chồi hoa và chồi lá. Chồi lá và hoa bị bệnh sẽ không tiếp tục dài ra mà biến dạng, co cụm. Các phân đoạn trên cành, lá, chùm hoa đều ngắn và nhỏ lại. Nhìn từ xa như dạng một tổ chim, hoặc dạng hoa tre hay dạng cây chổi. Trên nhãn Tiêu da bò, màu của đợt chồi có màu nâu vàng sáng. Cành bị bệnh không tiếp tục phát triển và sẽ dần thoái hoá, khô và chết đi. Các chồi non mới xuất hiện sau đó

ở chồi bị bệnh có hình dạng bình thường hoặc đôi khi hơi xoắn và biến dạng như bị ảnh hưởng của thuốc trừ cỏ.

II. QUY TRÌNH QUẢN LÝ NHỆN LÔNG NHUNG, TÁC NHÂN TRUYỀN BỆNH CHỔI RỒNG TRÊN NHÃN

1. Biện pháp canh tác

1.1. Chú ý tránh để cây ra đợt non, ra hoa vào các tháng 4, 11, 12 dương lịch khi mật số nhện lông nhung cao trong điều kiện tự nhiên.

1.2. Cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho cây nhãn. Nên bón thêm phân hữu cơ giúp bộ rễ phát triển mạnh, tăng sức đề kháng cho cây giúp cây chống chịu tốt với bệnh.

1.3. Xử lý ra hoa ở coi đợt 2, xử lý đồng loạt trong vườn và vận động các vườn nhãn trong vùng cùng xử lý, để dễ quản lý nhện và bệnh chổi rồng, cắt nguồn thức ăn của nhện giúp giảm mật số nhện.

1.4. Nên loại bỏ những cây cỏ ký chủ trong vườn như bồ ngót, bóng nê. Chú ý đến việc xen canh các cây ăn trái khác cùng ký chủ của nhện lông nhung như: chôm chôm.

1.5. Tưới nước cho cây trong mùa nắng đặc biệt vào các giai đoạn mẫn cảm với bệnh như cây ra đợt non, ra hoa giúp cây sinh trưởng tốt chống chịu tốt với bệnh và hạn chế mật số nhện lông nhung.

2. Biện pháp cơ học

2.1. Sau thu hoạch tiến hành cắt tỉa sâu 40-50 cm toàn cây: loại bỏ cành kém hiệu quả, giúp cây thông thoáng và ra chồi lá mới sẽ cho năng suất cao hơn trong vụ kế tiếp, vừa loại bỏ được mầm bệnh và nhện lông nhung.

2.2. Vệ sinh và tiêu hủy cành, lá, phát hoa nhiễm bệnh để tránh lây lan cho cây xung quanh trong vườn nhãn.

2.3. Nên thường xuyên loại bỏ những chồi non, phát hoa bị nhiễm bệnh trên cây để hạn chế mầm bệnh, tuy nhiên không cần cắt những chồi non, phát hoa xung quanh.

3. Biện pháp hóa học

- Loại thuốc: Sử dụng các hoạt chất ít độc, sinh học: Fenpyroximate, Diafenthiuron, Abamectin + Matrine nên kết hợp các loại thuốc trên với dầu khoáng Petroleum spray oil.

- Số lần phun (4 hoặc 6 lần, tùy theo mức độ nhiễm bệnh): Lần 1: sau thu hoạch; Lần 2: coi đợt 1 vừa nhú; Lần 3: sau lần 2 1 tuần; Lần 4: coi đợt 2 vừa nhú; Lần 5: sau lần 4 1 tuần; Lần 6: hoa vừa nhú